TÒA ÁN NHÂN DÂN **Quận Bình Thủy** **Thành phố Cần Thơ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**
Số: 178/2019/QĐST - HNGĐ	*Bình Thuỷ, ngày 19 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 364/2019/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 giữa người yêu cầu:

1. Ông Lê Minh P**,** sinh ngày 20/3/1980. Địa chỉ: 314/34/3 Cách mạng tháng tám, phường An Thới, quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ.

2. Bà Nguyễn Thị Thu T sinh ngày 15/10/1978. Địa chỉ: Tổ 2, khu vực Bình Yên A, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc về hôn nhân và gia đình thụ lý số 364/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 11 năm 2019 là tự nguyện và không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Minh P và bà Nguyễn Thị Thu T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh P và bà Nguyễn Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà thỏa thuận giao hai cháu Lê Nguyễn Quốc T, sinh ngày 08/10/2008 và cháu Lê Nguyễn Anh Th sinh ngày 16/4/2010 cho bà Nguyễn Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu ông Lê Minh P cấp dưỡng nuôi con.

- Về nợ chung, tài sản chung: không có nợ chung, không có tài sản chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tách ra thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Lê Minh P và bà Nguyễn Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí ông Lê Minh P, bà Nguyễn Thị Thu T đã nộp theo biên lai thu số 004141 ngày 04/11/2019 thành lệ phí. Ông P, bà T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q.BT;
- TAND TP.CT;
- UBND Phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ;
- Lưu.

Phùng Kim Toan